TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 83/QĐ-TA	*P, ngày 10 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Bá Khuyến.

2. Thư ký phiên họp: Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 84/2023/QĐ-TA, ngày 07 tháng 10 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn H (tên gọi khác: C). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 05 tháng 01 năm 1985.

Căn cước công dân: Không.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 2/12.

Nguyên quán: Tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Làm rẫy.

Tiền án: Tại Bản án số 38/2016/HSST, ngày 02/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2017; được đình chỉ các khoản phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Quyết định về việc đình chỉ thi hành án số 52/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chưa thực hiện xong phần trách nhiệm bồi thường dân sự; Tại Bản án số 51/2018/HSST, ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2020 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/4/2019; Tại Bản án số 02/2021/HSST, ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2023 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/4/2021.

Tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1951 và bà: Lương Thị T, sinh năm 1956.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn Quỳnh. Chức vụ: Chuyên viên phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (Văn bản ủy quyền số 701/PLĐTBXH, ngày 30 tháng 12 năm 2022).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu: Bà Phạm Thị Lệ Thủy – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X ban hành văn bản số 605/ĐN-CNBB, ngày 03/11/2023 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu đối với ông Nguyễn Văn H về hành vi vi phạm như sau:

Tại biên bản làm việc và biên bản ghi lời khai ngày 13/8/2023 ông Nguyễn Văn H khai nhận, bản thân đăng ký cư trú tại ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nhưng hiện nay không cư trú ổn định tại một địa chỉ cụ thể. Thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015, gần đây nhất là vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 10/8/2023 có sử dụng ma túy một mình tại phòng số 0 của nhà nghỉ LS thuộc ấp T, xã P, huyện X. Do ông H có hành vi vi phạm và tự nguyện khai nhận nên Công an xã P đã lập biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với ông H, kết quả xét nghiệm cho thấy ông H dương tính với ma túy. Cùng ngày 13/8/2023, ông H có đơn đề nghị gửi đến Trạm Y tế xã P để đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của mình. Tại phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/8/2023 của Trạm Y tế xã P, huyện X xác định ông H có nghiện ma túy, tên loại ma túy là ma túy dạng đá (MET). Sau khi có kết quả, xác định ông H có nghiện ma túy nhưng bản thân ông H không đăng ký và từ chối cai nghiện tự nguyện nên đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy, ngày 13/8/2023 ông Nguyễn Văn H bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X lập biên bản số 17/BB-VPHC về việc vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Từ những cơ sở và căn cứ nêu trên, ngày 13/8/2023 Công an xã P, huyện X đã có Thông báo số 22/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 13/8/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X có văn bản số 05/ĐN-CNBB, đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn H. Do ông H được xác định là người không có nơi cư trú ổn định nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X căn cứ điểm a khoản 2 Điều 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 2 Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 21/12/2021 giao ông H cho Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu quản lý từ ngày 13/8/2023 đến khi có quyết định của Tòa án.

Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của cơ quan lập hồ sơ, Trưởng phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ đề nghị theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ và chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Đại diện Cơ quan đề nghị trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Sau khi có Thông báo của Công an xã P và Đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X thấy rằng, ông Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy thì ông H nghiện ma túy, loại ma túy dạng đá (MET) và đã bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm. Ông H được xác định là người thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H một thời gian, giúp ông H trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 18 đến 20 tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với ông Nguyễn Văn H là đầy đủ và đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H là cần thiết, đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X.

- Người bị đề nghị trình bày ý kiến về nội dung đề nghị của Cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn H thừa nhận sử dụng ma túy nhiều lần, thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015, gần đây nhất là vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 10/8/2023 có sử dụng ma túy một mình tại phòng số 0 của nhà nghỉ LS thuộc ấp T, xã P, huyện X. Loại ma túy sử dụng là ma túy dạng đá (MET) và đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian chấp hành.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của Cơ quan đề nghị; Người bị đề nghị tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

- Thời hiệu giải quyết: Ngày 13/8/2023, ông Nguyễn Văn H bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 10/11/2023, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định tại Điều 3 của Pháp Lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Sau khi xác định ông Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Ông Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của ông H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của Cơ quan đề nghị. Xác định, hồi 19 giờ 30 phút, ngày 10/8/2023 ông H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 13/8/2023, Công an xã P lập biên bản xét nghiệm chất ma túy, kết quả cho thấy ông H dương tính với ma túy. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã P, huyện X, ngày 13/8/2023 thì ông Nguyễn Văn H, sinh ngày 05/01/1985 có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là ma túy dạng đá (MET). Như vậy, hành vi của ông H đã vi phạm Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Ngày 02/6/2016, ông Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 38/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2017; được đình chỉ các khoản phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Quyết định về việc đình chỉ thi hành án số 52/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nhưng chưa thực hiện xong phần trách nhiệm bồi thường dân sự nên được xác định là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Tình tiết giảm nhẹ: Ông Nguyễn Văn H đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Nhân thân:

- Ngày 28/4/2002, ông Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em" theo Bản án số 118/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2006.

- Ngày 21/8/2008, ông Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Kon Tum xử phạt 24 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng" theo Bản án số 16/2008/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2010.

- Ngày 07/12/2010, ông Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 71/2010/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2013.

5. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Ông Nguyễn Văn H biết rõ ma túy, loại ma túy dạng đá (MET) là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời, ông H cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy.

6. Ý kiến của người tham gia phiên họp:

- Cơ quan đề nghị: Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn H.

- Người bị đề nghị: Đồng ý với ý kiến của Cơ quan đề nghị.

7. Lý do, căn cứ áp dụng:

- Lý do áp dụng: Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn H là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 3, 6, 7, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105, 110 và 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 2, 3, 8, 9, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 và 34 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn H (tên gọi khác: C).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 22 (hai mươi hai) tháng kể từ ngày Tòa án công bố quyết định được trừ vào thời gian quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, từ ngày 13 tháng 8 năm 2023 đến ngày 10 tháng 11 năm 2023.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định;

Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu phối hợp với Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện X;
- Trưởng Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X;
- VKSND huyện X;
- UBND và Công an xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- UBND xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Bá Khuyến